

KẾ HOẠCH HỌC KỲ I

A. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU:

1. Các chỉ tiêu chung:

- Tỷ lệ chuyên cần: 99,0 %
- Vở sạch chữ đẹp Đạt: 28 em –90,3 %
- Tỷ lệ duy trì sĩ số: 31 em -100 %

2. Các chỉ tiêu chất lượng giáo dục:

2.1 . Các môn học:

2.1 Môn học và các hoạt động giáo dục:

Môn	Hoàn thành tốt (9 điểm đến 10 điểm)		Hoàn thành (5 điểm đến 8 điểm)		Chưa hoàn thành (Dưới điểm 5)	
	SL	%	SL	%	SL	%
Toán	19	46,3	22	53,7		
Tiếng Việt	18	43,9	23	56,1		
Tiếng Anh	18	43,9	23	56,1		
TNXH	20	48,8	21	51,2		
Đạo đức	22	53,7	19	46,3		
Âm nhạc	20	48,8	21	51,2		
Mĩ thuật	20	48,8	21	51,2		
Thủ công	19	46,3	22	53,7		
Thể dục	20	48,8	21	51,2		

2.2. Đánh giá về năng lực:

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	%	SL	%	SL	%
- Tự phục vụ, tự quản (NL1)	22	53,7	19	46,3		
- Hợp tác (NL2)	22	53,7	19	46,3		
- Tự học và giải quyết vấn đề (NL3)	19	46,3	22	53,7		

2.3. Đánh giá về phẩm chất:

Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	%	SL	%	SL	%
- Chăm học, chăm làm (PC1)	25	61,0	16	39,0		
- Tự tin, trách nhiệm (PC2)	23	56,1	18	43,9		
- Trung thực, kỉ luật (PC3)	23	56,1	18	43,9		
- Đoàn kết, yêu thương (PC4)	26	63,4	15	36,6		

2.4. Các chỉ tiêu phần đầu khác:

+ Thể dục – thể thao:	Tham gia	100 %
+ Văn nghệ:	Tham gia	100 %
+ Vệ sinh:	Thực hiện tốt	100 %
+ Thực hiện tốt ATGT:		100 %
+ Hoạt động ngoại khóa:	Tham gia	100 %

B. CÁC BIỆN PHÁP CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHẦN ĐẦU:

1. Các biện pháp phần đầu thực hiện chỉ tiêu chung:

1.1. Giáo dục học sinh thông qua chủ đề:

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt theo Chủ đề năm học 2020-2021: “ *Thầy mẫu mực, sáng tạo; trò chăm ngoan, học giỏi*” xác định tại Kế hoạch số 1731/KH-SGDĐT ngày 30/8/2019 của Sở GD&ĐT.

- Giáo dục học sinh hiểu thế nào là “*Trò chăm ngoan*” thông qua các tiêu chí: Biết được thái độ đối với bản thân; Có thái độ với mọi người; Biết giao tiếp, ứng xử một cách phù hợp; Có ý thức rèn luyện; Có thái độ học tập; Có ý thức cộng đồng, xã hội.

- Giáo dục học sinh hiểu thế nào là “*Trò học giỏi*” thông qua các tiêu chí: Có thái độ học tập; Phương pháp học tập; Tinh thần học hỏi, câu tiến bộ; Hoạt động trải nghiệm, sáng tạo; Tinh thần vượt khó vươn lên; Rèn luyện kỹ năng sống.

1.2. Duy trì sĩ số và tỉ lệ chuyên cần đạt:

- Vận động các bậc PHHS thực hiện tốt “*Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường*”.

- GVCN thực hiện tốt công tác chủ nhiệm, theo dõi quản lý chặt chẽ lý lịch HS, hoàn cảnh từng em để có hướng theo dõi giúp đỡ.

- Duy trì sĩ số đến cuối năm học.

- Học sinh đi học chuyên cần, đúng giờ không có hiện tượng học sinh nghỉ học tự do, bỏ học giữa chừng. Học sinh nghỉ học phải có lí do chính đáng, có giấy xin phép của phụ huynh.

- Thường xuyên thăm hỏi, động viên gia đình học sinh; đặc biệt là các em có hoàn cảnh khó khăn. Giáo viên luôn gần gũi với học sinh để tìm hiểu về đặc điểm tâm lí của các em mà có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

- Giáo dục cho học sinh biết được quyền lợi, trách nhiệm trong học tập của các em. Xây dựng tốt mối quan hệ giữa cha mẹ học sinh và giáo chủ nhiệm. Giáo viên phải tìm hiểu gia đình của từng học sinh để có biện pháp giúp đỡ cho học sinh đến

- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với phụ huynh học sinh thông qua điện thoại, liên lạc điện tử. Tổ chức họp phụ huynh học sinh theo đúng quy định, tranh thủ thời gian để đến nhà gặp gỡ, thăm hỏi học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch, kết hợp với CMHS để có biện pháp hữu hiệu bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và phụ đạo học sinh chậm tiến.

trường.

- Giáo viên thông qua quá trình quan sát, ý kiến trao đổi với cha mẹ HS để nhận xét HS, ghi vào Bảng tổng hợp theo dõi chất lượng giáo dục.

- Giáo dục học sinh có động cơ học tập đúng đắn, xây dựng nề nếp học tập ở lớp, ở nhà có trách nhiệm trong học tập, hăng hái hoạt động học tập, tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài, phát huy vai trò tự lực, chủ động sáng tạo trong học tập.

2.2. Giáo dục Năng lực:

- Dạy đủ môn, đủ tiết, đúng phân phối chương trình và tích hợp các nội dung giáo dục, thực hiện tốt việc nhận xét bài học, bài làm hằng ngày cho học sinh. Xây dựng tốt nền nếp học tập giúp các em nắm vững kiến thức.

- Bồi dưỡng học sinh phát triển năng khiếu, kèm học sinh phát triển năng lực chậm. Liên hệ với gia đình học sinh thường xuyên để có biện pháp giáo dục kịp thời hơn.

1.3. Vở sạch chữ đẹp:

- Xây dựng phong trào “ *Vở sạch - Chữ đẹp*” ngay từ đầu năm học, hướng dẫn học sinh có đủ vở ghi theo quy định. Hướng dẫn học sinh cách ghi vở, trình bày bài viết, rèn chữ viết, HD học sinh bọc bìa, nhãn vở ngay từ đầu năm học. Kiểm tra đánh giá thường xuyên tạo hứng thú cho học sinh học.

- Quy định HS có vở rèn chữ viết, tham gia thi “ *Vở sạch - Chữ đẹp*” do nhà trường và Đoàn Đội tổ chức.

- Chú trọng rèn tư thế ngồi viết, cách cầm bút khi viết bài cho học sinh.

- Lớp học đảm bảo đủ ánh sáng cho các em học tập. Kiểm tra thường xuyên số lượng vở, cách ghi bài, trình bày bài viết của học sinh. Tích cực rèn luyện chữ viết cho đúng mẫu, cỡ chữ quy định cho học sinh. Chữ viết bảng của giáo viên đúng mẫu, trình bày khoa học để học sinh noi theo. Tổ chức thi “*Vở sạch- Chữ đẹp*”, đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

1.4. Tỷ lệ HTCTLH (HTCT TH):

- Phối hợp với phụ huynh để quản lý giờ tự học của học sinh ở nhà.

- Phụ đạo học sinh chậm tiến và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu vào các buổi học thứ hai hàng tuần.

- Thực hiện tốt việc kiểm tra, nhận xét bài cho học sinh .

- Các em có thói quen học bài, làm bài, chuẩn bị đồ dùng học tập, vượt mọi khó khăn để học tập.

- Luôn luôn tạo không khí vui học, thích học, khích lệ những tiến bộ dù nhỏ nhất của học sinh.

- Đối với học sinh tiếp thu chậm giáo viên cần đưa ra các câu hỏi vừa sức, dạy các kiến thức cơ bản giúp các em đạt chuẩn.

-Thông qua các tấm gương điển hình trong trường, trong lớp để giáo dục các em noi theo.

2. Các chỉ tiêu chất lượng giáo dục:

2.1. Môn học và các hoạt động giáo dục:

- Kiểm tra chất lượng học tập HS cuối học kỳ I và cuối năm học.

- Kiểm tra SGK, đồ dùng học tập của học sinh vào 5 phút đầu giờ của mỗi ngày.

- Phối hợp với phụ huynh để quản lý giờ tự học của học sinh ở nhà thông qua vở chuẩn bị bài, liên lạc điện tử, điện thoại.

- Phụ đạo học sinh chậm tiến và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu vào các buổi học thứ hai hàng tuần.

- Dạy đủ môn, đủ tiết, đúng phân phối chương trình, Chuẩn kiến thức kĩ năng và tích hợp các nội dung giáo dục.

- Thực hiện tốt việc kiểm tra, nhận xét bài cho học sinh đúng theo *Thông tư*

22/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng học tập của lớp, nhận xét, đánh giá chất lượng học sinh chính xác, khách quan và công bằng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý học sinh và dạy học.

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng giáo dục lấy học sinh làm trung tâm. Giáo viên chỉ là người tổ chức hướng dẫn học sinh chủ động tìm ra kiến thức. Dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động của học sinh, nâng cao hiệu quả công tác đánh giá xếp loại học sinh.

- Dạy lồng ghép, tích hợp các môn về bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục tiết kiệm năng lượng ,...đối với tiết học có liên quan trong các môn học.

- Giáo dục các em có thói quen học bài, làm bài, chuẩn bị đồ dùng học tập, vượt mọi khó khăn để học tập. Tổ chức tốt học sinh học 6 buổi trên tuần.

- Dạy học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi của học sinh ở địa phương, giúp các em tự tin trong học tập.

- Giáo viên soạn giảng có chất lượng, sử dụng hợp lý phương tiện dạy học.

- Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học sao cho **dạy nhẹ nhàng, kết quả cao, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh**, học sinh chủ động chiếm lĩnh tri thức một cách hào hứng, tự tin.

- Luôn luôn tạo không khí vui học, thích học, khích lệ những tiến bộ dù nhỏ nhất của học sinh. Đối với học sinh tiếp thu chậm giáo viên cần đưa ra các câu hỏi vừa sức, dạy các kiến thức cơ bản giúp các em đạt chuẩn.

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi trên Internet.

- Thông qua các tấm gương điển hình trong trường, trong lớp để giáo dục các em noi theo.

- Giáo viên phối hợp với ban cán sự lớp điều hành mọi hoạt động trong sinh hoạt 15 phút đầu giờ hoặc sinh hoạt tập thể.

- Xây dựng nhóm học tập, tổ học tập, "*Đôi bạn cùng tiến*" để học sinh có đủ điều kiện giúp đỡ lẫn nhau.

- Động viên các em mạnh dạn trong giao tiếp; trình bày rõ ràng, ngắn gọn; nói đúng nội dung cần trao đổi; ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng; ứng xử thân thiện, chia sẻ với mọi người, lắng nghe người khác, biết tranh thủ sự đồng thuận

- Hàng ngày, hàng tuần giáo viên quan sát các biểu hiện trong các hoạt động của HS để nhận xét sự hình thành và phát triển năng lực, từ đó kịp thời động viên, khích lệ, giúp HS khắc phục khó khăn, phát huy ưu điểm và các năng lực riêng, điều chỉnh hoạt động để tiến bộ.

2.3. Giáo dục Phẩm chất:

- Từ đầu năm học giáo dục cho học sinh hiểu, nắm được 5 nhiệm vụ học sinh và nội quy nhà trường, nội quy lớp học, thang điểm Đội. Giáo dục học sinh theo "**5 điều Bác Hồ dạy**".

- Giáo dục và xây dựng cho học sinh một số thói quen và hành vi đạo đức thông qua các tiết dạy trên lớp: vâng lời ông bà, bố mẹ và những người trên; biết chào hỏi,

giao tiếp lịch sự, văn minh; đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập, không nói tục, chửi bậy, không gây gổ đánh nhau,....

- Luôn uốn nắn kịp thời những sai sót của các em, nêu gương tốt cho các em noi theo.

- Thái độ, lời nói của giáo viên nhẹ nhàng, động viên khuyến khích học sinh một cách kịp thời.

- Tăng cường “*Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm*” trong giáo dục học sinh. Kiên quyết chống hành vi thô bạo với học sinh.

- Coi trọng nêu gương tốt, những việc làm tốt của học sinh.

- Phát huy năng lực cán bộ lớp, xây dựng lớp tự quản.

- Giáo viên dạy tốt môn đạo đức; Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống; dạy tốt các bài về kỹ năng sống cho học sinh. Chú ý tiết thực hành và liên hệ thực tế để giáo dục các em phù hợp với mục tiêu giáo dục.

- Phát động HS tích cực tham gia việc “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” thông qua các việc làm hằng ngày.

- Thường xuyên kết hợp với phụ huynh học sinh để cùng giáo dục các em.

- Kết hợp tốt với mọi lực lượng giáo dục ngoài xã hội để tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh cá biệt để có kế hoạch cụ thể giúp đỡ và phương án giáo dục phù hợp.

- Giáo dục các em qua các câu chuyện, qua các bài học để hình thành hành vi đạo đức. Rèn luyện đạo đức của học sinh thông qua tiết đạo đức, sinh hoạt chủ nhiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa.

- Giáo viên phải mẫu mực, gần gũi thương yêu học sinh; luôn là tấm gương sáng về đạo đức cho HS noi theo.- Cuối tuần, cuối tháng, cuối kì đánh giá lại mọi hoạt động của học sinh nhằm biểu dương kịp thời những học sinh có những việc làm tốt để học sinh học tập đồng thời ngăn chặn kịp thời những tác động xấu đến các em.

- Có kế hoạch chủ nhiệm cụ thể theo tuần, tháng, từng học kì, năm học.

- Sau mỗi giai đoạn giáo viên tự đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp giáo dục phù hợp.

Qua các chủ đề giáo dục HS có ý thức đi bộ và qua đường theo vạch kẻ đường; không đi qua, trèo qua dải phân cách. Chấp hành theo đúng hiệu lệnh, chỉ dẫn của các biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Xác định được những nơi an toàn để chơi và đi bộ, biết cách đi bộ an toàn và cách xử lí khi gặp cản trở đơn giản trên đường phố. Biết được những quy định an toàn khi ngồi sau xe máy.

HS có ý thức đội mũ bảo hiểm để đảm bảo an toàn khi ngồi sau xe máy.

Biết được 3 biển báo cấm: đường cấm, cấm người đi bộ, cấm đi ngược chiều; hiểu tầm quan trọng của các biển báo cấm. Biết biển báo giao thông gần nơi sinh sống

5. Công tác kết hợp với các lực lượng giáo dục:

- Giáo dục truyền thống nhà trường, lịch sử địa phương. Giáo dục theo chủ đề hàng tháng

- Phối hợp gia đình, nhà trường, xã hội nhằm giúp đỡ học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ học tập.

- Giảng dạy lồng ghép vào bài học những chủ đề có liên quan và quan hệ thực tế cho từng tiết học
- Hợp cha mẹ học sinh của lớp 3 lần/ năm. Thường xuyên gặp gỡ phụ huynh trao đổi cách giáo dục các em.
- Thường xuyên thông tin để phụ huynh biết tình hình học tập của con em mình từ đó có định hướng tạo điều kiện về vật chất, tinh thần để giáo dục tốt con em. Trao đổi với PHHS và đề ra biện pháp giáo dục thích hợp.
- Giáo dục cho học sinh lòng nhân ái "**Lá lành đùm lá rách**" qua các buổi sinh hoạt chủ điểm
- Kết hợp với các đoàn thể như: chi đoàn địa phương, hội phụ nữ, hội cựu giáo chức, hội cựu chiến binh ... vận động học sinh đến trường 100%, giáo dục học sinh cá biệt hoặc đỡ đầu cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn
- Thường xuyên trao đổi với giáo viên bộ môn về tình hình của lớp, về khả năng của học sinh. Thông qua giáo viên bộ môn và các hoạt động đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm sẽ nắm bắt được học sinh một cách toàn diện hơn.
- Thường xuyên thông tin để phụ huynh biết tình hình học tập của con em mình từ đó có định hướng tạo điều kiện về vật chất, tinh thần để giáo dục tốt con em.
- Kết hợp với Đội TNTP Hồ Chí Minh:
 - + Bám sát kế hoạch của Hội đồng Đội, phối hợp với Tổng phụ trách và các lớp trong khối, trong trường tạo ra các sân chơi bổ ích thiết thực cho học sinh.
 - + Giáo dục học sinh ý thức tự giác tham gia hoạt động của tổ chức Đội đầy đủ
 - + Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khoá với nội dung phong phú, hấp dẫn, dẫn các em thăm quan Bảo tàng, thư viện tỉnh.
- Kết hợp với các đoàn thể như: chi đoàn địa phương, hội phụ nữ, hội cựu giáo chức, hội cựu chiến binh ... vận động học sinh đến trường 100%, giáo dục học sinh cá biệt hoặc đỡ đầu cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- Trách nhiệm của GVCN, gia đình đối với các em hoặc giữa GVCN và bộ phận Đoàn- Đội.
- Thường xuyên trao đổi thông tin kịp thời đến với phụ huynh học sinh để phối kết hợp cùng giáo dục. Cần trao đổi qua lại giữa giáo viên với phụ huynh theo định kỳ ít nhất một lần 1/ 1 tháng.

3. Giáo dục lao động, phòng tránh tai nạn:

3.1. Giáo dục lao động:

- Tham gia hoạt động y tế học đường; giữ vệ sinh cá nhân; xây dựng môi trường "**Xanh - Sạch - Đẹp**".
- GD cho các em biết thực hiện tốt khẩu hiệu "**Bạn đã làm gì để môi trường Xanh - Sạch - Đẹp**".
- Tổ chức tốt các buổi tổng vệ sinh lớp, giúp các em hiểu được ích lợi của việc làm, yêu lao động. Hướng dẫn cùng tham gia lao động cho các em. Biết làm việc vừa sức mình. Biết giữ gìn CSVC, bảo vệ cây trồng, vệ sinh trường lớp. Biết bảo quản tốt bàn, ghế, bảng, ...
- Phân công giao việc vệ sinh từng khu vực được phân công để học sinh tự giác làm. Sau mỗi buổi vệ sinh giáo viên nhận xét, rút kinh nghiệm, tuyên dương những em tích cực, nhắc nhở những em chưa tự giác.
- Thực hiện dạy tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng sống trong các môn học.
- Tháng 9 thực hiện dạy kỹ năng sống theo 6 chủ đề:

- + Chủ đề 1: Lắng nghe tích cực
- + Chủ đề 2: Tự phục vụ và vệ sinh cá nhân
- + Chủ đề 3: Tự bảo vệ mình
- + Chủ đề 4: Tìm kiếm sự giúp đỡ
- + Chủ đề 5: Cảm thông và chia sẻ
- + Chủ đề 6: Biết từ chối

Qua các chủ đề giúp HS biết cách lắng nghe đều tốt; biết tự phục vụ và vệ sinh cá nhân; tự bảo vệ mình; biết thông cảm, chia sẻ và giúp đỡ người khác; biết từ chối khi bị rủ rê làm những việc không tốt.

3.2. Phòng tránh tai nạn:

- Giáo dục các em không trèo lên lan can ở hành lang, cầu thang có tay vịn, hành lang, lan can cầu thang khi các em từ tầng 2 xuống tập thể dục giáo viên hướng dẫn, đi cùng các em.

- Giáo dục cho các em chơi ngoài trời không trèo cây ở sân trường.

- Giáo dục các em không được chơi gần ao hồ, kênh mương gần trường, gần nhà của các em. Khuyến cáo học sinh không tắm, bơi ở những nơi có nguồn nước không đảm bảo vệ sinh và không an toàn.

- Giáo dục các em không chọc ghẹo ỏ điện. Không mua quà bánh trước cổng trường. Giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật An toàn giao thông.

- Dạy các em không nghịch đồ sắc nhọn khi chơi, không chọc ghẹo vào mắt mũi nhau, không đánh nhau.

- Giáo dục các em biết ngồi đúng cách khi ngồi trên xe máy của bố, mẹ cho tới lớp.

- Tháng 11 thực hiện dạy Giáo dục học sinh An toàn giao thông theo 4 chủ đề sau:

+ Chủ đề 1: Tìm hiểu đường phố

+ Chủ đề 2: Biển báo hiệu giao thông đường bộ

+ Chủ đề 3: Đi bộ an toàn

+ Chủ đề 4: Ngồi sau xe máy an toàn

- Cùng với nhà trường, phối hợp với các lực lượng xã hội khác tổ chức cho học sinh có điều kiện tham gia vào các hoạt động của cộng đồng địa phương và hoạt động xã hội. Thông qua đó, phát huy tác dụng của nhà trường trong xã hội, góp phần vào sự nghiệp đổi mới xây dựng quê hương đất nước, giáo dục tình yêu và trách nhiệm với quê hương đất nước của các em.

Trên đây là một số chỉ tiêu, nội dung và các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trong Học kì I năm học 2020-2021 của lớp 2B trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Phường 5, ngày 15 tháng 9 năm 2020

GVCN

HIỆU TRƯỞNG



Thạch Ngọc Thúy
Thạch Ngọc Thúy